

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM**

Số: 03/VHF/2022

**I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm**

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY CỔ PHẦN VINH HIỀM FARM

Địa chỉ: Lầu 10, Tòa nhà Beautiful Sài Gòn, Số 02 Nguyễn Khắc Viện, Phường Tân Phú, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: (028) 665 999 27

E-mail: info@gaovinhmien.vn

Mã số doanh nghiệp: 0314313532

Số Giấy chứng nhận Hệ thống quản lý An toàn thực phẩm số: 12974-FSV

Ngày Cấp: 04/02/2021

Nơi cấp: Công ty CP Chứng nhận và Kiểm định Vinacontrol

**II. Thông tin về sản phẩm**

1. Tên sản phẩm: BÁNH TRÁNG TRẠNG NGUYỄN

2. Thành phần: Tinh bột khoai mì, gạo, muối, dầu cọ

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 12 tháng kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất xem trên bao bì sản phẩm (ngày/tháng/năm)

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Quy cách đóng gói: Sản phẩm được đóng gói trong bao PA/PE, OPP kín, hút chân không hoặc giấy Ivory, giấy Kraft kín; có khối lượng 150g, 200g, 280g, 300g, 500g, 1kg hoặc theo yêu cầu của khách hàng và được ghi trên nhãn bao bì sản phẩm.

- Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đựng trong PA/PE, OPP, giấy Ivory, giấy Kraft kín; bao bì sạch đảm bảo chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm bao bì sử dụng trong thực phẩm.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm (trường hợp thuê cơ sở sản xuất):

Văn phòng và đóng gói tại: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI LỤC HUNG

Địa chỉ: Số 76 Tỉnh lộ 15, Ấp Phú Thuận, Xã Phú Hoà Đông, Huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam



Nhà máy sản xuất: 33 Bùi Thị Diệt, Ấp 3, Xã Phạm Văn Cội, Huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

### III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

**Nội dung ghi nhãn dự kiến:**

#### **BÁNH TRÁNG TRẠNG NGUYÊN**

**Sản phẩm của CÔNG TY CP VINH HIỂM FARM**

**Văn phòng giao dịch:** Lầu 10, Tòa nhà Beautiful Sài Gòn, Số 02 Nguyễn Khắc Viện, Phường Tân Phú, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

**Văn phòng và đóng gói tại:** CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI LỤC HÙNG

Địa chỉ: Số 76 Tỉnh lộ 15, Ấp Phú Thuận, Xã Phú Hoà Đông, Huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

**Nhà máy sản xuất:** 33 Bùi Thị Diệt, Ấp 3, Xã Phạm Văn Cội, Huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

**Thành phần:** Tinh bột khoai mì, gạo, muối, dầu cọ

**Xuất xứ:** Việt Nam

**Khối lượng tịnh:** In trên bao bì

**Ngày sản xuất:** In trên bao bì

**Hạn sử dụng:** 12 tháng kể từ ngày sản xuất

**Hướng dẫn sử dụng:**

Bước 1: Nhúng bánh tráng vào cốc nước ấm khoảng 5 giây

Bước 2: Đặt rau vào bánh tráng và cho thêm bún, tôm, thịt hoặc nguyên liệu khác theo sở thích

Bước 3: Gấp 1 đầu và 2 bên bánh tráng lại

Bước 4: Cuộn tròn hết bánh

**Thông tin cảnh báo:** Không dùng sản phẩm khi hết hạn hoặc có dấu hiệu hư hỏng

**Hướng dẫn bảo quản:**

Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ẩm thấp.

Tránh tiếp xúc trực tiếp với ánh Mặt trời.





#### IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- Quyết định 46/2007/QĐ-BYT Quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành ngày 19 tháng 12 năm 2007;
- QCVN 8-1/2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm;

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.



Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 5 năm 2022

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN**

(Ký tên, đóng dấu)

**HUỲNH THẾ VINH**





REF NO. 1032236

TP Hồ Chí Minh 18 tháng 05 năm 2022

Ho Chi Minh City, 18<sup>th</sup> May, 2022

**BÁO CÁO PHÂN TÍCH**  
**ANALYSIS REPORT**

Tên Khách Hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN VINH HIỀN FARM  
Client's Name : VINH HIEN FARM JOINT STOCK COMPANY

Địa chỉ văn phòng : Lầu 10, Tòa Nhà Beautiful Sài Gòn, Số 02 Nguyễn Khắc Viện, Phường  
Office's address : Tân Phú, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.  
10th Floor, Beautiful Saigon Building, No.02 Nguyen Khac Vien, Tan  
Phu Ward, District 7, Ho Chi Minh City, Viet Nam

Địa chỉ sản xuất : Công Ty TNHH Sản xuất Thương mại Lục Hưng - 33 Bùi Thị Diệt, Ấp 3,  
Manufacturing address : Xã Phạm Văn Cội, Huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam  
Lục Hưng Trading Producing CO., LTD – No.33 Bui Thi Diet, Hamlet 3,  
Phan Van Coi Commune, Cu Chi District, Ho Chi Minh City, Viet Nam.

Địa chỉ đóng gói : Công Ty TNHH Sản xuất Thương mại Lục Hưng - Số 76 Tỉnh lộ 15, Ấp  
Packaging address : Phú Thuận, Xã Phú Hoà Đông, Huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh,  
Việt Nam.  
Lục Hưng Trading Producing CO., LTD – No.76 Provincial Road 15, Phu  
Thuan Hamlet, Phu Hoa Dong Commune, Cu Chi District, Ho Chi Minh  
City, Viet Nam

Mẫu thử nghiệm được cung cấp và nhận dạng bởi khách hàng:

The following sample(s) was/were submitted and identified by the client as:

|                                    |                                                        |
|------------------------------------|--------------------------------------------------------|
| Miêu tả sản phẩm                   | : Thực phẩm                                            |
| Sample description                 | : FOOD                                                 |
| Tên Sản Phẩm                       | : BÁNH TRÁNG TRẠNG NGUYÊN                              |
| Production Name                    | : TRANG NGUYEN RICE PAPER                              |
| Số Mẫu                             | : 01 Mẫu                                               |
| Number of sample                   | : 01 samples                                           |
| Tình trạng mẫu                     | : Mẫu được chứa trong túi nhựa khoản 600g/mẫu          |
| Sample characterisation/ condition | : Samples (approx. 600/sample) full label plastic bags |
| Ngày nhận mẫu                      | : 19 / 04 / 2022                                       |
| Date sample(s) received            | : April 19, 2022                                       |
| Thời gian thử nghiệm               | : 19 / 04 / 2022– 28 / 04 / 2022                       |
| Testing period                     | : April 19 – April 28, 2022                            |
| Yêu cầu thử nghiệm                 | : Theo yêu cầu khách hàng                              |

**SGS Vietnam Ltd.**

198 Nguyen Thi Minh Khai Street  
Ward 6, District 3.

Ho Chi Minh City - Vietnam

t: + 84 28 3935 1920

f: + 84 28 3935 1921

This document is issued by the Company subject to its General Conditions of Service ([www.sgs.com/en/Terms-and-Conditions.aspx](http://www.sgs.com/en/Terms-and-Conditions.aspx)). Attention is drawn to the limitations of liability, indemnification and jurisdictional issues established therein. Any holder of this document is advised that information contained hereon reflects the Company's findings at the time of its intervention only and within the limits of client's instructions, if any. The Company's sole responsibility is to its Client and this document does not exonerate parties to a transaction from exercising all their rights and obligations under the transaction documents. Any unauthorized alteration, forgery or falsification of the content or appearance of this document is unlawful and offenders may be prosecuted to the fullest extent of the law.





Test(s) requested  
Kết quả kiểm nghiệm  
Test result(s)

As applicant's requirement  
: Vui lòng tham khảo trang sau  
Please refer to below

**KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM**  
**DETAIL TEST RESULT(S):**

| Chỉ tiêu kiểm nghiệm/<br>Test item                                              | Phương pháp kiểm/<br>Test method            | Kết quả/<br>Results            | Đơn vị/<br>Unit |
|---------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|--------------------------------|-----------------|
| 1. Total Plate Count/<br>Tổng số vi sinh vật hiếu khí                           | ISO 4833-1:2013                             | 1.3 x 10 <sup>1</sup>          | cfu/g           |
| 2. <i>Bacillus cereus</i>                                                       | AOAC 980.31 (21 <sup>st</sup> Ed.,<br>2019) | < 10                           | cfu/g           |
| 3. <i>Clostridium perfringens</i>                                               | ISO 7937:2004                               | < 10                           | cfu/g           |
| 4. Total Coliforms/<br>Tổng số Coliform                                         | ISO 4832:2006                               | < 10                           | cfu/g           |
| 5. <i>E. Coli</i>                                                               | ISO 16649-2:2001                            | < 10                           | cfu/g           |
| 6. <i>Staphylococcus aureus</i>                                                 | US FDA BAM Chapter 12<br>(2016)             | < 10                           | cfu/g           |
| 7. Total Yeast/<br>Tổng số nấm men                                              | LFOD-TST-SOP-8837                           | < 10                           | cfu/g           |
| 8. Total Mold/<br>Tổng số nấm mốc                                               | LFOD-TST-SOP-8837                           | < 10                           | cfu/g           |
| 9. Total aflatoxins (B1, B2, G1,<br>G2)/<br>Tổng aflatoxins (B1, B2, G1,<br>G2) | ISO 16050:2003                              | Not detected<br>LOD = 0.1/each | µg/kg           |
| Aflatoxin B1                                                                    | ISO 16050:2003                              | Not detected<br>LOD = 0.1      | µg/kg           |
| 10. Methyl bromide                                                              | LFOD-TST-SOP-8531                           | Not detected<br>LOD = 0.003    | mg/kg           |
| 11. Ochratoxin A                                                                | LFOD-TST-SOP-8434                           | Not detected<br>LOD = 0.3      | µg/kg           |

**Chú thích/Note:**

- LOD = Limit of Detection/ LOD= Giới hạn phát hiện
- When the chemical analyte is detected but the concentration is below limit of quantitation (LOQ), the result is reported as "< LOQ"; except for metal analytes that are reported as "Not detected". If the quantifiable result was calculated from sum of individual analytes, it was done without single values below LOQ taken into account. For microbiological analyte, according to the plate count testing method with dilution factor of 10, the result of the sample that the relevant colonies were not formed was reported as <10 cfu/g. Khi chất phân tích được phát hiện nhưng nồng độ dưới giới hạn định lượng (LOQ) thì kết quả được hiển thị "< LOQ". Loại trừ các chất phân tích kim loại thì kết quả được hiển thị "Not detected". Nếu kết quả định lượng được tính từ tổng phân tích riêng lẻ, nó được thực hiện mà không có các giá trị duy nhất dưới LOD được tính đến. Đối với phân tích vi sinh, theo phương pháp kiểm tra số lượng plate count với hệ số pha loãng 10 lần. Kết quả của mẫu nếu các khuẩn lạc không được phát hiện thì kết quả hiển thị < 10 cfu/g.

**SGS Vietnam Ltd.**

198 Nguyen Thi Minh Khai Street  
Ward 6, District 3  
Ho Chi Minh City - Vietnam  
t: + 84 28 3935 1920  
f: + 84 28 3935 1921

This document is issued by the Company subject to its General Conditions of Service ([www.sgs.com/en/Terms-and-Conditions.aspx](http://www.sgs.com/en/Terms-and-Conditions.aspx)). Attention is drawn to the limitations of liability, indemnification and jurisdictional issues established therein. Any holder of this document is advised that information contained hereon reflects the Company's findings at the time of its intervention only and within the limits of client's instructions, if any. The Company's sole responsibility is to its Client and this document does not exonerate parties to a transaction from exercising all their rights and obligations under the transaction documents. Any unauthorized alteration, forgery or falsification of the content or appearance of this document is unlawful and offenders may be prosecuted to the fullest extent of the law.





Report N°: 2205260070

- Refer to LOD/LOQ of the individual analytes that were used to calculate the sum item/ *Tham khảo LOD/LOQ của các chất phân tích riêng lẻ được sử dụng để tính tổng.*
- The method(s) remarked with an asterisk (\*) is (are) not currently within the ISO 17025 accreditation scope and the test(s) remarked with two asterisks (\*\*) was (were) performed by subcontractor(s) that was (were) mentioned in the parentheses after the method respectively/(\*) là phương pháp thử chưa nằm trong danh mục phạm vi công nhận ISO 17025, (\*\*) là được thực hiện bởi nhà thầu phụ.

Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu đã nhận tại phòng thí nghiệm và mẫu được lưu trữ trong vòng 15 ngày nếu không có thông báo gì đặc biệt khác

REPORT RESULTS REFER TO SUBMITTED SAMPLE (S) ONLY AND SUCH SAMPLE(S) ARE  
RETAINED FOR 15 DAYS ONLY

\*\*\* END OF THE REPORT \*\*\*

Sign for and on behalf of  
SGS Vietnam Ltd.



Nguyễn Tấn Thời  
Giám Đốc Ngành Nông Sản & Thực Phẩm



SGS Vietnam Ltd.

198 Nguyen Thi Minh Khai Street  
Ward 6, District 3.  
Ho Chi Minh City - Vietnam  
t: + 84 28 3935 1920  
f: + 84 28 3935 1921

This document is issued by the Company subject to its General Conditions of Service ([www.sgs.com/en/Terms-and-Conditions.aspx](http://www.sgs.com/en/Terms-and-Conditions.aspx)). Attention is drawn to the limitations of liability, indemnification and jurisdictional issues established therein. Any holder of this document is advised that information contained hereon reflects the Company's findings at the time of its intervention only and within the limits of client's instructions, if any. The Company's sole responsibility is to its Client and this document does not exonerate parties to a transaction from exercising all their rights and obligations under the transaction documents. Any unauthorized alteration, forgery or falsification of the content or appearance of this document is unlawful and offenders may be prosecuted to the fullest extent of the law.